

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HSST

Ngày: 15/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN - TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đình Phúc, Bà Nguyễn Thị Khánh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Xue - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Ngọc D, sinh năm 2002 tại tỉnh H;

Nơi đăng ký HKTT: thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh H;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ và tên cha: Không rõ;

Họ và tên mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1964;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 162A/QĐ-XPHC ngày 28/10/2022 của Công an huyện Bình Giang xử phạt Trần Ngọc D về hành vi “*Xâm nhập vào khu vực nhà ở thuộc quản lý của người khác nhằm mục đích trộm cắp T sản*”, xử phạt bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng. D đã nộp phạt ngày 01/12/2022.

Nhân thân: Tại Bản án số 81/2022/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang xử phạt Trần Ngọc D 11 tháng tù về tội Trộm cắp T sản (hành vi trộm cắp ngày 29/8/2022).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, *Có mặt*.

*** Bị hại:** Ông Phạm Đình A, sinh năm 1969 và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1971, đều có địa chỉ: thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh H.

Ông A vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt; bà B có mặt.

* Người làm chứng:

- Ông Trần Văn T. *Vắng mặt.*

- Anh Phạm Văn P. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 07/12/2022, Trần Ngọc D trên đường đi bộ về nhà thấy nhà ông Phạm Đình A, sinh năm 1969 ở xóm Dã, thôn L, xã Đ, huyện M đóng cửa, không có ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định vào nhà trộm cắp tài sản. D quan sát xung quanh không có người, liền trèo qua tường bao vào sân, nhặt 01 thanh sắt 6, dài khoảng 50 cm để ở sân. D dùng thanh sắt phá cửa vào bếp lục tìm tài sản nhưng không phát hiện tài sản gì có giá trị. D ra cửa chính phòng khách kiểm tra thấy cửa chốt trong, D liền lấy thanh sắt 6 luồn qua khuy cửa 2 tay nắm cửa ở bên ngoài, dùng tay giật cửa theo hướng từ trong ra ngoài làm phần gỗ tiếp giáp bản lề cửa bị gãy vỡ tạo khe hở giữa hai cánh cửa. D lấy 01 lưỡi dao kích thước (15x5)cm ở hè, dùng lưỡi dao đẩy khuy cửa phía trong ra. Sau khi mở được cửa phòng khách, D vào trong lục tìm tủ tường và tủ thờ nhưng không thấy tài sản gì. D tiếp tục đi vào gian buồng thấy tủ tôn đựng quần áo kê dưới gầm cầu thang không khóa, D lục tìm phía dưới tủ có 01 ngăn nhỏ có khóa. D đi ra phòng khách lấy con dao gọt hoa quả có kích thước (23x2,5)cm, chuôi màu xanh đi vào buồng rồi dùng dao cạy cánh cửa ngăn tủ tôn, tìm thấy 01 túi nilon đựng 01 chiếc ví màu nâu, bên trong có 11.000.000 đồng tiền mệnh giá 500.000 đồng. D lấy toàn bộ số tiền giấu vào túi quần, bỏ lại ví, dao và đi ra ngoài theo lối cũ. Sau đó D đi đến cửa hàng điện thoại di động Văn P Mobile của anh Phạm Văn P, sinh năm 1985 ở khu dân cư số 1, xã Đ mua một điện thoại di động Iphone 6s màu hồng giá 650.000 đồng, rồi đến cửa hàng Tấn Game của anh Trần Văn T, sinh năm 1973 ở thôn Đoàn Phú, xã Thanh Tùng, huyện M nạp số tiền 10.200.000 đồng vào số tài khoản 0395396436 của D mở tại ngân hàng MB Bank. D đã chơi game hết số tiền 10.200.000 đồng, còn 150.000 đồng D trả tiền chơi game.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã quản lý 01 ví giả da màu nâu, 01 túi nilon màu xanh, 01 thanh sắt 6 dài 50cm, 01 lưỡi dao kích thước (15x5)cm, 01 con dao gọt hoa quả kích thước (23x2,5)cm chuôi nhựa màu xanh, 01 điện thoại Iphone 6s màu hồng cùng sim số 0395396436.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 16 tháng 02 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Trần Ngọc D về tội Trộm cắp T sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị hại là ông Phạm Đình A và bà Đỗ Thị B xác định bị cáo Trần Ngọc D đã trộm cắp của ông bà số tiền 11 triệu đồng, đến nay vẫn chưa bồi thường khoản tiền nào. Ông A, bà B yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 11 triệu đồng và không yêu cầu bồi thường gì khác. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: ông A bà B đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh H thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX: Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56, điểm a, b khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Về hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc D từ 10 đến 13 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 10/12/2022. Tổng hợp với 11 tháng tù của Bản án số 81/2022/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh H.

- *Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Trần Ngọc D phải bồi thường cho bị hại là ông Phạm Đình A và bà Đỗ Thị B số tiền 11 triệu đồng.

- *Về vật chứng*: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 ví giả da đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu xanh đã cũ; 01 lưỡi dao kim loại kích thước khoảng (15x5) cm đã qua sử dụng; 01 thanh sắt 6 dài khoảng 50 cm đã qua sử dụng; 01 con dao gọt hoa quả kích thước khoảng (23x2,5) cm chuôi nhựa màu xanh đã qua sử dụng; thẻ sim số 0395396436.

Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, màu hồng đã qua sử dụng là tài sản do phạm tội mà có nên cần tịch thu phát mai sung quỹ Nhà nước.

- *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 550.000 đồng án phí dân sự.

Bị cáo Trần Ngọc D thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện M; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 07/12/2022, Trần Ngọc D đã trèo tường, cậy phá cửa, vào nhà ông Phạm Đình A, sinh năm 1969 ở cùng thôn L, xã Đ, huyện M trộm cắp số tiền 11.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm khách thể là quyền sở hữu T sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lén lút thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác, số tiền chiếm đoạt là

11.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Ngọc D đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp T sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng VKSND huyện M truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Bị cáo D có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 162A/QĐ-XPHC ngày 28/10/2022 của Công an huyện Bình Giang xử phạt Trần Ngọc D về hành vi "*Xâm nhập vào khu vực nhà ở thuộc quản lý của người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản*", xử phạt bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng. D đã nộp phạt ngày 01/12/2022.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận xấu, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người nghiện chơi game, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "*Xâm nhập vào khu vực nhà ở thuộc quản lý của người khác nhằm mục đích trộm cắp tài sản*" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội, thực hiện hành vi phạm tội giữa ban ngày, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân tốt. Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn mới đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

Tại Bản án số 81/2022/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh H xử phạt bị cáo Trần Ngọc D 11 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án này đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo phải thi hành án, nay bị cáo lại bị Tòa án nhân dân huyện M xét xử về tội đã phạm trước khi có bản án này, nên Tòa án nhân dân huyện M quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, và quyết định hình phạt chung theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 585, Điều 589 BLDS; khoản 1 Điều 48 BLHS.

Buộc bị cáo phải bồi th□ong cho ông Phạm Đình A và bà Đỗ Thị B số tiền 11.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự,

- Đối với: 01 ví giả da đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu xanh đã cũ; 01 lưỡi dao kim loại kích thước khoảng (15x5) cm đã qua sử dụng; 01 thanh sắt 6 dài khoảng 50 cm đã qua sử dụng; 01 con dao gọt hoa quả kích thước khoảng (23x2,5)

cm chuôi nhựa màu xanh đã qua sử dụng. Đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, bị hại không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với thẻ sim số 0395396436 không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy;

- Đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, màu hồng đã qua sử dụng là vật do bị cáo phạm tội mà có, nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Anh Trần Văn T và anh Phạm Văn P không biết số tiền D mua điện thoại và chơi game là tiền phạm tội mà có, nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[8] Về án phí:

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng;

- Bị cáo phải chịu án phí dân sự là: $5\% \times 11.000.000 \text{ đồng} = 550.000 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56; khoản 1 Điều 48; điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Điểm a, c khoản 2 Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 584, 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. *Về hình phạt chính*: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc D **13** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt **11** tháng tù tại Bản án số 81/2022/HS-ST ngày 20/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh H. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **24** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 10/12/2022.

3. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

4. *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Trần Ngọc D phải bồi thường cho ông Phạm Đình A, sinh năm 1969 và bà Đỗ Thị B, sinh năm 1971, đều cư trú tại thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh H số tiền 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền trên cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. *Về xử lý vật chứng*:

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 ví giả da đã qua sử dụng; 01 túi nilon màu xanh đã cũ; 01 lưỡi dao kim loại kích thước khoảng (15x5) cm đã qua sử dụng; 01 thanh

sắt 6 dài khoảng 50 cm đã qua sử dụng; 01 con dao gọt hoa quả kích thước khoảng (23x2,5) cm chuôi nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 thẻ sim số 0395396436.

- Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, màu hồng đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh H.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/02/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh H).

6. *Về án phí:* Buộc bị cáo Trần Ngọc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 550.000 đồng án phí dân sự.

7. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Trần Ngọc D, bị hại bà Đỗ Thị B có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại ông Phạm Đình A vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện M;
- VKSND tỉnh H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H;
- CQCSĐT-Công an huyện M;
- CQTHAHS-Công an tỉnh H;
- Chi cục THADS huyện M;
- Sở Tư Pháp tỉnh H;
- Bộ phận HSNV-CA huyện M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Nhàn